

Số: 587/QĐ-LTT-CTCT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 5 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Xét cấp học bổng khuyến khích học tập Học kỳ I/2017-2018
Các khóa: 2015, 2016 và 2017 - Bậc đào tạo: Trung cấp

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 621/QĐ-BGD&ĐT-TCCB ngày 03 tháng 02 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1130/QĐ-LĐTBXH ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc đổi tên Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng thành Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1716/QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư số 46/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc ban hành Điều lệ trường cao đẳng;

Căn cứ Quyết định số 72/QĐ-LTT-TC ngày 22 tháng 01 năm 2018 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 70/2008/QĐ-BLĐTBXH ký ngày 30 tháng 12 năm 2008 về học bổng khuyến khích học nghề của Bộ Trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Thông tư số 31/2013/TT-BGDĐT ngày 01 tháng 8 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi bổ sung khoản 3 điều 2 Quyết định số 44/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 1322/QĐ-LTT-KHTC ngày 21 tháng 12 năm 2017 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về việc Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2018;

Căn cứ vào điểm trung bình chung học tập và kết quả rèn luyện HKI/2017-2018;

Căn cứ vào Tờ trình đề xuất phương án chi học bổng khuyến khích học tập Học kỳ I năm học 2017-2018 của phòng Kế hoạch – Tài chính ngày 14 tháng 5 năm 2018;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Công tác Chính trị - Học sinh Sinh viên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xét cấp học bổng khuyến khích học tập HKI/2017-2018 cho 71 học sinh các khóa: 2015, 2016 và 2017 - Bậc đào tạo: Trung cấp, đạt điểm chuẩn học bổng khuyến khích học tập;

- Học bổng loại Giỏi có điểm TBCHT ≥ 8.00 và KQRL ≥ 80 = 10 HS;

- Học bổng loại Khá có điểm TBCHT ≥ 7.00 và KQRL ≥ 70 = 61 HS;

Tiêu chuẩn học bổng: Chỉ lấy điểm thi, kiểm tra hết môn học lần thứ nhất. Trong đó không có điểm thi, kiểm tra và tổng kết môn học < 5, không bị kỷ luật từ mức khiển trách trở lên và kết quả rèn luyện từ khá trở lên trong học kỳ I (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Những học sinh có tên trong danh sách được nhận 05 tháng học bổng theo quy định hiện hành và nhận trong HKII/2017-2018, với các mức học bổng như sau:

- Mức học bổng loại Giỏi = 425.000đ/tháng/HS;
- Mức học bổng loại Khá = 250.000đ/tháng/HS.

Điều 3. Các Ông (Bà) Trưởng phòng, khoa, giáo viên chủ nhiệm và những học sinh có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Ban Giám hiệu (để b/c);
- Lưu: VT, P.CTCT.

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Hữu Lộc

BẢNG THANH TOÁN HỌC BỔNG (SINH HOẠT PHÍ)

Học kỳ 1 năm học 2017-2018

Số TT	Họ và tên		Mã số	Lớp	Đối tượng	Mức học bổng (sinh hoạt phí)	Các khoản phụ cấp khác		Tổng số học bổng (sinh hoạt phí) được hưởng	Các khoản phải khấu trừ			Số còn được lĩnh	Ký nhận
							Hệ số	Số tiền				Tổng số		
A	B		C		D	1	2	3	4	5	6	7	8 = 4 - 7	E
1	Khương Thiên	Long	16000317	16TC-QTM	Giỏi	2.125.000			2.125.000				2.125.000	
	Cộng =												2.125.000	

Tổng số tiền (Viết bằng chữ: Hai triệu một trăm hai mươi lăm ngàn đồng chẵn)

Người lập

Hoàng Ngọc Cảnh

Kế toán trưởng

Nguyễn Kinh

Ngày 30 tháng 5 năm 2018

Thủ trưởng đơn vị



Phạm Hữu Lộc

BẢNG THANH TOÁN HỌC BỔNG (SINH HOẠT PHÍ)

Học kỳ 1 năm học 2017-2018

Số TT	Họ và tên		Mã số	Lớp	Đối tượng	Mức học bổng (sinh hoạt phí)	Các khoản phụ cấp khác		Tổng số học bổng (sinh hoạt phí) được hưởng	Các khoản phải khấu trừ			Số còn được lĩnh	Ký nhận
							Hệ số	Số tiền				Tổng số		
A	B		C		D	1	2	3	4	5	6	7	8 = 4 - 7	E
1	Lê Cẩm	Nghĩa	15000858	15TCN-ĐT	Giỏi	2.125.000			2.125.000				2.125.000	
2	Đường Vinh	Phúc	15000608	15TCN-ĐT	Giỏi	2.125.000			2.125.000				2.125.000	
	Cộng =		2										4.250.000	

Tổng số tiền (Viết bằng chữ: Bốn triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng chẵn)

Người lập



Hoàng Ngọc Cảnh

Kế toán trưởng *Choi*



Nguyễn Kinh

Ngày 30 tháng 5 năm 2018

Thủ trưởng đơn vị



Phạm Hữu Lộc

BẢNG THANH TOÁN HỌC BỔNG (SINH HOẠT PHÍ)

Học kỳ 1 năm học 2017-2018

Số TT	Họ và tên		Mã số	Lớp	Đối tượng	Mức học bổng (sinh hoạt phí)	Các khoản phụ cấp khác		Tổng số học bổng (sinh hoạt phí) được hưởng	Các khoản phải khấu trừ			Số còn được lĩnh	Ký nhận
							Hệ số	Số tiền				Tổng số		
A	B		C		D	1	2	3	4	5	6	7	8 = 4 - 7	E
1	Lại Thế	Quyên	16003849	16TCN-Ô1	Giỏi	2.125.000			2.125.000				2.125.000	
2	Châu Kim	Phước	16000398	16TCN-CKL	Giỏi	2.125.000			2.125.000				2.125.000	
3	Huỳnh Quốc	Ân	16000423	16TCN-Đ	Giỏi	2.125.000			2.125.000				2.125.000	
4	Bùi Thị	Trâm	16000401	16TCN-KTD	Giỏi	2.125.000			2.125.000				2.125.000	
5	Lê Minh	Thông	16000067	16TCN-ĐT	Giỏi	2.125.000			2.125.000				2.125.000	
6	Nguyễn Hòa	Hợp	16000213	16TCN-ĐT	Giỏi	2.125.000			2.125.000				2.125.000	
	Cộng =		6										12.750.000	

Tổng số tiền (Viết bằng chữ: Mười hai triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng chẵn)

Người lập



Hoàng Ngọc Cảnh

Kế toán trưởng *Chợ*



Nguyễn Kinh

Ngày 30 tháng 5 năm 2018

Thủ trưởng đơn vị



Phạm Hữu Lộc

UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỞNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Khóa 2017 Trung cấp (T4)
Mã DV có QH với NS: 1058083

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG THANH TOÁN HỌC BỔNG (SINH HOẠT PHÍ)

Học kỳ 1 năm học 2017-2018

Số TT	Họ và tên		Mã số	Lớp	Đối tượng	Mức học bổng (sinh hoạt phí)	Các khoản phụ cấp khác		Tổng số học bổng (sinh hoạt phí) được hưởng	Các khoản phải khấu trừ			Số còn được lĩnh	Ký nhận
							Hệ số	Số tiền				Tổng số		
A	B		C		D	1	2	3	4	5	6	7	8 = 4 - 7	E
1	Đặng Gia	Thành	17003265	17T4-NNA2	Giỏi	2.125.000			2.125.000				2.125.000	
	Cộng =		1										2.125.000	

Tổng số tiền (Viết bằng chữ: Hai triệu một trăm hai mươi lăm ngàn đồng chẵn)

Người lập

Hoàng Ngọc Cảnh

Kế toán trưởng

Nguyễn Kinh

Ngày 30 tháng 5 năm 2018

Thủ trưởng đơn vị



Phạm Hữu Lộc

BẢNG THANH TOÁN HỌC BỔNG (SINH HOẠT PHÍ)

Học kỳ 1 năm học 2017-2018

Số TT	Họ và tên		Mã số	Lớp	Đổi tượng	Mức học bổng (sinh hoạt phí)	Các khoản phụ cấp khác		Tổng số học bổng (sinh hoạt phí) được hưởng	Các khoản phải khấu trừ			Số còn được lĩnh	Ký nhận
							Hệ số	Số tiền				Tổng số		
A	B		C		D	1	2	3	4	5	6	7	8 = 4 - 7	E
1	Nguyễn Văn	Hóa	15000640	15TC-Đ	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
2	Lương Nhật	Hoan	15000168	15TC-Ô	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
	Cộng =		2										2.500.000	

Tổng số tiền (Viết bằng chữ: Hai triệu năm trăm ngàn đồng chẵn)

Người lập



Hoàng Ngọc Cảnh

Kế toán trưởng



Nguyễn Kinh

Ngày 30 tháng 5 năm 2018

Thủ trưởng đơn vị



Phạm Hữu Lộc

UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Khóa 2016 Trung cấp (9+3)
Mã ĐV có QH với NS: 1058083

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG THANH TOÁN HỌC BỔNG (SINH HOẠT PHÍ)

Học kỳ 1 năm học 2017-2018

Số TT	Họ và tên		Mã số	Lớp	Đổi tượng	Mức học bổng (sinh hoạt phí)	Các khoản phụ cấp khác		Tổng số học bổng (sinh hoạt phí) được hưởng	Các khoản phải khấu trừ			Số còn được lĩnh	Ký nhận
							Hệ số	Số tiền				Tổng số		
A	B		C		D	1	2	3	4	5	6	7	8 = 4 - 7	E
1	Phan Hoài	Linh	16000058	16TC-Ô1	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
2	Nguyễn Thị Minh	Thuận	16000655	16TC-MTT	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
3	Huỳnh Hữu	Hiếu	16000019	16TC-QTM	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
	Cộng =		3										3.750.000	

Tổng số tiền (Viết bằng chữ: Ba triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng chẵn)

Người lập



Hoàng Ngọc Cảnh

Kế toán trưởng



Nguyễn Kính

Ngày 30 tháng 5 năm 2018

Thủ trưởng đơn vị



Phạm Hữu Lộc

BẢNG THANH TOÁN HỌC BỔNG (SINH HOẠT PHÍ)

Học kỳ 1 năm học 2017-2018

Số TT	Họ và tên		Mã số	Lớp	Đôi tượng	Mức học bổng (sinh hoạt phí)	Các khoản phụ cấp khác		Tổng số học bổng (sinh hoạt phí) được hưởng	Các khoản phải khấu trừ			Số còn được lĩnh	Ký nhận
							Hệ số	Số tiền				Tổng số		
A	B		C		D	1	2	3	4	5	6	7	8 = 4 - 7	E
1	Nguyễn Đoàn Hoàng	Phi	16000985	16TN-Đ	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
2	Lê Ngọc	Nhân	16003049	16TCT-Ô1	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
3	Dương Nhất	Phúc	16003483	16TCT-Ô1	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
4	Trần Trung	Hiếu	16000415	16TN-Ô	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
	Cộng =		4										5.000.000	

Tổng số tiền (Viết bằng chữ: Năm triệu đồng chẵn)

Người lập

Hoàng Ngọc Cảnh

Kế toán trưởng

Nguyễn Kinh

Ngày 30 tháng 5 năm 2018

Thủ trưởng đơn vị



Phạm Hữu Lộc

BẢNG THANH TOÁN HỌC BỔNG (SINH HOẠT PHÍ)
Học kỳ 1 năm học 2017-2018

Số TT	Họ và tên		Mã số	Lớp	Đổi tượng	Mức học bổng (sinh hoạt phí)	Các khoản phụ cấp khác		Tổng số học bổng (sinh hoạt phí) được hưởng	Các khoản phải khấu trừ			Số còn được lĩnh	Ký nhận
							Hệ số	Số tiền				Tổng số		
A	B		C		D	1	2	3	4	5	6	7	8 = 4 - 7	E
1	Lê Nguyễn Hoàng	Nhân	15002646	15TCN-ĐT	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
2	Trần Thanh	Tuấn	15001313	15TCN-QTM1	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
3	Châu Gia	Minh	15000010	15TCN-LDL	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
4	Lê Thị Hồng	Vi	15000318	15TCN-KTD	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
5	Nguyễn Ngọc Song	Hương	15000115	15TCN-QTM1	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
6	Lại Phạm Tuấn	Kiệt	15000185	15TCN-Ô1	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
7	Lê Quốc	Anh	15000262	15TCN-LDL	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
8	Lê	Vinh	15000798	15TCN-ĐT	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
9	Đỗ Huỳnh Thiên	Bảo	15000232	15TCN-KTD	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
10	Nguyễn Phi	Khang	15000139	15TCN-Ô1	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
11	Hồng Thanh	Việt	15000153	15TCN-LDL	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
12	Nguyễn Quốc Văn	Sơn	15000059	15TCN-Đ	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
13	Hà Ngọc	Việt	15000106	15TCN-LDL	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
14	Hồ Tân	Tài	15000691	15TCN-ĐT	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
15	Nguyễn Đặng Hoài	Nhật	15000641	15TCN-KTD	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
16	Nguyễn Trí	Quyển	15001554	15TCN-Ô1	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
17	Vương Nhân	Kiên	15003379	15TCN-CKL	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
18	Hà Gia	Án	15000067	15TCN-LDL	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
	Cộng =		18										22.500.000	

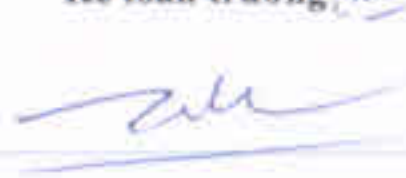
Tổng số tiền (Viết bằng chữ: Hai mươi hai triệu năm trăm ngàn đồng chẵn)

Người lập



Hoàng Ngọc Cảnh

Kế toán trưởng

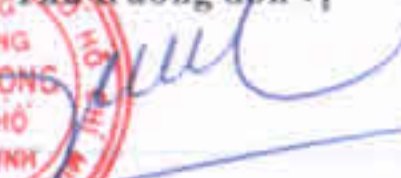


Nguyễn Kinh



Ngày 30 tháng 5 năm 2018

Thủ trưởng đơn vị



Phạm Hữu Lộc

BẢNG THANH TOÁN HỌC BỔNG (SINH HOẠT PHÍ)
Học kỳ 1 năm học 2017-2018

Số TT	Họ và tên		Mã số	Lớp	Đổi tượng	Mức học bổng (sinh hoạt phí)	Các khoản phụ cấp khác		Tổng số học bổng (sinh hoạt phí) được hưởng	Các khoản phải khấu trừ			Số còn được lĩnh	Ký nhận
							Hệ số	Số tiền				Tổng số		
A	B		C		D	I	2	3	4	5	6	7	8 = 4 - 7	E
1	Hồ Hoàng Đăng	Thi	16001756	16TCN-QTD	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
2	Đổng Minh	Tuấn	16003607	16TCN-Đ	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
3	Nguyễn Ngọc	Long	16000040	16TCN-ĐT	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
4	Bùi Tiến	Đạt	16002687	16TCN-CKL	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
5	Vũ Minh	Tiến	16000246	16TCN-CKL	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
6	Vũ Hồng Nhật	Hạ	16000194	16TCN-KTD	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
7	Mai Minh	Hiếu	16000007	16TCN-ĐT	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
8	Bùi Xuân	Đường	16000935	16TCN-Ô2	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
	Cộng =		8										10.000.000	

Tổng số tiền (Viết bằng chữ: Mười triệu đồng chẵn)

Người lập



Hoàng Ngọc Cảnh

Kế toán trưởng *Chợ*



Nguyễn Kinh

Ngày 30 tháng 5 năm 2018

Thủ trưởng đơn vị



Phạm Hữu Lộc

UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Khóa 2017 Trung cấp (T4)
Mã ĐV có QH với NS: 1058083

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG THANH TOÁN HỌC BỔNG (SINH HOẠT PHÍ)

Học kỳ 1 năm học 2017-2018

Số TT	Họ và tên		Mã số	Lớp	Đối tượng	Mức học bổng (sinh hoạt phí)	Các khoản phụ cấp khác		Tổng số học bổng (sinh hoạt phí) được hưởng	Các khoản phải khấu trừ			Số còn được lĩnh	Ký nhận
							Hệ số	Số tiền				Tổng số		
A	B		C		D	1	2	3	4	5	6	7	8 = 4 - 7	E
1	Lê Thành	Dương	17001843	17T4-ĐCN1	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
2	Trần Việt Anh	Khoa	17000349	17T4-ĐCN2	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
3	Đình Hoàng	Phúc	17004192	17T4-ĐCN2	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
4	Nguyễn Lê Châu	Sang	17000558	17T4-ĐCN2	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
5	Trần Phi	Long	17004573	17T4-ĐĐT1	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
6	Lê Đình	Đức	17000697	17T4-CKL1	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
7	Đỗ Thế	Châu	17000409	17T4-CNÔ2	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
8	Trương Thanh	Nhân	17000391	17T4-CNÔ2	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
9	Khưu Lễ	Quý	17004765	17T4-CNÔ2	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
10	Lê Văn Gia	Bảo	17000482	17T4-CNÔ3	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
11	Phan Giang	Long	17000582	17T4-CNÔ3	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
12	Trần Tuấn	Anh	17002979	17T4-CNM1	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
13	Vòng Thế	Đại	17004373	17T4-LTM1	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
14	Võ Quốc	Huy	17000172	17T4-LTM1	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
15	Trịnh Quang	Thắng	17000584	17T4-CMT1	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	

Số TT	Họ và tên		Mã số	Lớp	Đôi tượng	Mức học bổng (sinh hoạt phí)	Các khoản phụ cấp khác		Tổng số học bổng (sinh hoạt phí) được hưởng	Các khoản phải khấu trừ			Số còn được lĩnh	Ký nhận
							Hệ số	Số tiền				Tổng số		
A	B		C		D	1	2	3	4	5	6	7	8 = 4 - 7	E
16	Nguyễn Tiến Thiên	Tân	17000129	17T4-THU1	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
17	Đặng Hoàng	Trung	17003170	17T4-QTD1	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
18	Lê Gia	Ân	17002082	17T4-NNA1	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
19	Lê Ngô Thanh	Cường	17000910	17T4-NNA1	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
20	Dương Chí	Thành	17000588	17T4-NNA1	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
21	Nguyễn Hoàng Thanh	Thảo	17001306	17T4-NNA1	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
22	Phan Lê Hoàng	Vy	17000023	17T4-NNA1	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
23	Nguyễn Ngọc Song	Giang	17000160	17T4-NNA2	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
24	Hoàng Ngọc	Long	17000470	17T4-NNA2	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
25	Lâm Hồng	Thịnh	17000512	17T4-NNA2	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
26	Trần Bảo Tường	Vì	17003392	17T4-NNA2	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
	Cộng =		26										32.500.000	

Tổng số tiền (Viết bằng chữ: Ba mươi hai triệu năm trăm ngàn đồng chẵn)

Người lập



Hoàng Ngọc Cảnh

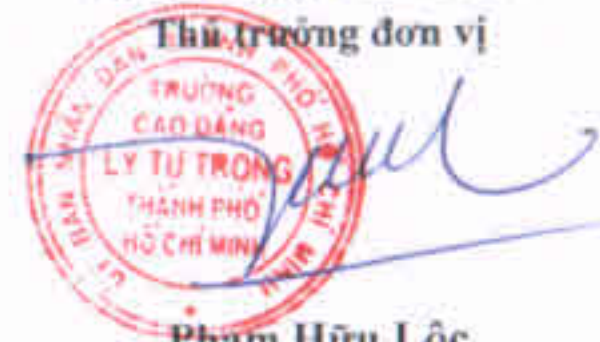
Kế toán trưởng



Nguyễn Kinh

Ngày 30 tháng 5 năm 2018

Thủ trưởng đơn vị



Phạm Hữu Lộc